

Bản án số: 247/2023/HS-ST
Ngày: 11-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thị Thiện;

- Ông Lê Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 251/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 242/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S (tên gọi khác H), sinh năm 2001 tại tỉnh Bình Thuận. Nơi ĐKKHKT: thôn G, xã T, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: thợ hớt tóc; trình độ văn hóa (học vấn) 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Bùi Thị Th; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2023 đến nay, có đơn xin xét xử vắng mặt có xác nhận của nhà tạm giữ Công an thành phố Thuận An.

Người làm chứng: Lê Thị Kim N (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 12/3/2023, Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu: Honda, số loại: Vario, biển số: 61B2-149.94 đến đường D6, khu dân cư Việt Sing, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để hẹn bạn gái tên Lê Thị Kim N. Trong lúc đứng trên vỉa hè đợi N, S nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên S dùng điện thoại Iphone 11 Promax, màu đen, gắn sim số 037664776 liên hệ qua mạng xã hội Zalo với tài khoản tên “Đức Mạnh” của người thanh niên tên Mạnh, chưa rõ nhân thân, lai lịch, hỏi mua 01 viên thuốc lắc, 01 chাম ma túy khay với giá 1.500.000 đồng và gửi vị trí của S cho Mạnh. Khoảng 05 phút sau, có 01 nam thanh niên không rõ

nhân thân lai lịch sử dụng số 0896888705 liên hệ với S và điều khiển xe mô tô không rõ nhãn hiệu, biển số đến bán cho S 01 túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy khay và 01 viên thuốc lắc màu xám đen với giá 1.500.000 đồng. Sau khi bán ma túy cho S xong thì người thanh niên bỏ đi. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 13/3/2023, tổ tuần tra 171 Công an thành phố Thuận An tuần tra đến khu vực trên thì phát hiện S đang đứng cạnh xe mô tô biển số 61B2-149.94, trên tay đang cầm số ma túy mà S mới mua nên tổ tuần tra 171 đã tiến hành lập biên bản và đưa S cùng tang vật về trụ sở Công an phường An Phú, thành phố Thuận An làm việc.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn S gồm:

- 01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) và 01 viên nén màu xám đen (ký hiệu M2);
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu đen;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu: Honda, số loại: Vario 150, màu sơn: đen, số máy: 1752743, số khung: 750056;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61B2-149.94.

Kết luận giám định số 135/KL-KTHS(MT) ngày 21/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

- Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng/trọng lượng: 0,3467 gam (M1).
- Mẫu viên nén màu xám gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng/trọng lượng: 0,4606 gam (M2).

Bản Cáo trạng số 254/CT-VKS-TA ngày 25/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Văn S về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị căn cứ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố đối với bị cáo. Trong đơn xin xét xử vắng mặt bị cáo thể hiện sự ăn năn hối cải và mong muốn được xử mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Văn S có yêu cầu xét xử vắng mặt, đơn của bị cáo được nhà tạm giữ Công an thành phố Thuận An xác nhận. Xét thấy đây là yêu

cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, phù hợp với khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự; người làm chứng vắng mặt nhưng có lời khai đầy đủ phù hợp Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo, người làm chứng.

[2] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra đến khi có quyết định xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[3] Về hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn S thừa nhận vào khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 13/3/2023, tại đường D6, khu dân cư Việt Sing, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn S có hành vi cất giữ trái phép 0,4606 gam loại chất MDMA và 0,3467 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện. Trong vụ án này, S là người trực tiếp thực hiện tội phạm.

[4] Về lỗi của bị cáo: Khi thực hiện cất giấu chất ma túy, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết được tác hại của ma túy và việc tàng trữ chất ma túy bị nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có ma túy để sử dụng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giữ trái phép 0,4606 gam loại MDMA và 0,3467 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm an ninh, trật tự tại địa phương, một trong những tác hại là gây nghiện, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội và nhiều căn bệnh nguy hiểm khác, nhất là trong giai đoạn hiện nay tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và răn đe các đối tượng khác phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu nên được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt như nêu trên là có căn cứ, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

+ Đối với 01 bì thư được niêm phong ghi số 135/PC09 (là mẫu vật sau giám định) bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn S (người chứng kiến); Nguyễn Ngọc D (cán bộ trả mẫu), Tô Thanh T (cán bộ nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu đen của Nguyễn Văn S. Quá trình điều tra xác định, S sử dụng điện thoại trên để liên hệ mua ma túy, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

+ Đối với 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại Vario 150 K59J, màu sơn bạc đen, số máy KF41E-1752743, số khung MH1KF4116KK750056 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 61B2-149.94. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên do bà Trần Thị H, sinh năm 1974, nơi cư trú: tổ 6, khu 3, phường Đ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đứng tên đăng ký xe. Ngày 02/3/2023, bà H đã bán xe mô tô trên cho ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1993, nơi cư trú: khu phố Đ, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Ngày 08/3/2023, ông T đã bán xe mô tô trên cho S. S điều khiển xe mô tô trên đến nơi hẹn bạn gái tên Lê Thị Kim N, sau đó phát sinh việc mua ma túy để sử dụng, xét thấy xe mô tô trên không phải là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho S.

+ Đối với người thanh niên tên Mạnh có tài khoản mạng xã hội Zalo “Đức Mạnh” và người thanh niên bán ma túy cho S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã yêu cầu Công ty cổ phần VNG hỗ trợ xác minh thông tin chủ tài khoản “Đức Mạnh” và cung cấp nội dung tin nhắn giữa S và Mạnh, yêu cầu tổng công ty Hạ Tầng Mạng cung cấp thông tin thuê bao và lịch sử cuộc gọi đối với số thuê bao 0896888705, nhưng Công ty cổ phần VNG và tổng công ty Hạ Tầng Mạng không lưu trữ thông tin nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh, khi nào xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên sẽ xử lý theo quy định là phù hợp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 106, 290, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2023.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ghi số 135/PC09 (là mẫu vật sau giám định) bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Văn S (người chứng kiến); Nguyễn Ngọc D (cán bộ trả mẫu), Tô Thanh T (cán bộ nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu đen của Nguyễn Văn S (Đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, không kiểm tra số imei).

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại K59J, số máy KF41E-1752743, số khung MH1KF4116KK750056 (không kiểm tra tình trạng bên trong, không kiểm tra tình trạng hoạt động, không gương) và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 61B2-149.94.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; Người có QL, NV liên quan;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hoa Hạnh